

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày: 24/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Tao

2. Bà Phạm Kim Tuyền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 và 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HS 13/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2021/HSST-QĐ ngày 13/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 193/2021/HSST-QĐ ngày 13/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Trung Ngh**, tên gọi khác: Đet; sinh năm 1997, tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký HKTT: ấp C, xã T, huyện Long Hồ, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Võ Văn M và bà Lê Thị Th; Vợ, con: Không;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay (có mặt).

- Bị hại: anh L, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Khu phố Rạch Chanh, thị trấn Tân Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An (có mặt).

- Người có Ngh vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, Ngh cùng Nguyễn Văn Đ (anh họ của Ngh), Huỳnh Thái Ng, Phan Minh H và một người bạn tên L (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đều là công nhân sơn Xà lan của công trình xây dựng bờ kè cầu Phước L rủ nhau đi uống bia trên Xà lan của công trình đang neo đậu tại rạch Cây Khô thuộc tổ 11, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ và H lần lượt nghỉ uống. Đ đi về một Xà lan thứ 2 để ngủ, còn H ngủ tại Xà lan thứ nhất. Riêng Ngh, Ng, và L tiếp tục uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì cả ba ngồi nói chuyện. Trong lúc nói chuyện cả ba có lời lẽ lớn tiếng để tranh luận về công việc cả nhóm đang làm. Lúc này Đ đang ngủ tại Xà lan số 2 nghe thấy tranh luận căng thẳng, sợ xảy ra đánh nhau nên Đ đi qua để khuyên Ngh đi ngủ. Ngh không đồng ý nói Đ đi ngủ trước, lúc này L Đ khiển xe mô tô biển số 62C1-09531 chạy đến cầu Phước L (cầu cũ) thì nghe tiếng cự cãi dưới Xà lan nên dừng lại nhắc nhở nên giữa Ngh và anh L có lời qua, tiếng lại, Ngh nghĩ anh L thách thức đánh nhau nên đã vào mui Xà lan thứ nhất lấy một cây kiếm (giống kiếm Nhật mà Ngh mua trước đó) dài 77cm đi đến vị trí anh L đang đứng. Ngh thấy anh L có hành động định xông vào đánh mình nên Ngh đã vung kiếm chém nhiều nhất từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Thấy vậy, anh L dơ tay lên đỡ nên đã bị chém vào lòng bàn tay trái và mặt trước cẳng tay phải gây thương tích. Sau đó Ngh cặp cổ anh L diu đi về hướng xã Phước L, Ngh thấy anh L vẫn đi đứng bình thường nên đã buông anh L ra và mang cây kiếm về Xà lan thứ 2 nhờ Đ cất giữ. Lúc này Đ thấy áo của Ngh dính máu nên hỏi sự việc thì Ngh kể lại sự việc chém anh L. Mặc dầu Đ biết sự việc Ngh chém anh L nhưng vì Ngh là anh em họ nên không tố giác Ngh và cất giấu cây kiếm. Anh L sau đó được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện nhân dân 115, sau đó chuyển đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Đ trị.

Tại kết luận giám định pháp y số 159/TgT.21 ngày 15/3/2021 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

*“ - Vết thương phần mềm vùng mặt trước 1/3 trên cẳng tay phải đã được Đ trị, hiện còn một sẹo kích thước 5.5x (0,1-0,2)cm, tình trạng đã ổn định.*

*Có tỷ lệ 0,2%*

*Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng*

*- Vết thương bàn tay trái gây đứt da, đứt toàn bộ gân gấp nông sâu ngón 2 đến 5, cung gan tay nông sâu, nhánh gan ngón chung thần kinh giữa và trụ, gãy xương bàn ngón 2 đến ngón 5, bán trật khớp cổ bàn tay trái đã được Đ trị mổ kết hợp xương, khâu gân, động mạch, thần kinh, hiện còn:*

*+ Một sẹo chém kích thước 12x0,1cm*

*+ Một sẹo mổ dọc kích thước 6x0,1 cm*

*+ Hình ảnh kết hợp xương trên Xquang*

*+ Tổn thương thần kinh giữa, trụ và gian cốt sau điện cơ đồ*

*+ Hạn chế vận động cổ bàn ngón, mất cảm giác lòng bàn tay, giảm cảm giá mu bàn tay*

*Có tỷ lệ 36%*

*Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng.*

*- Ngoài hai vết thương đã giám định ở trên, hình chụp vết thương ban đầu lúc nhập viện của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình ghi nhận vết thương phần mềm vùng mô út lòng bàn tay đã được điều trị, hiện còn sẹo kích thước 4x0,1 cm tình trạng ổn định.*

*Có tỷ lệ 01%*

*Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.*

*Cộng lùi tỷ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 37,9%, làm tròn sẽ là 38%*

...

*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện là: 38%”.*

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-NB ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Ngh về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Đ 134 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Đ 134; điểm b, s khoản 1 Đ 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngh mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 60.000.000đ. Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 50.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường 50.000.000đ theo yêu cầu của bị hại. Vì vậy chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại 50.000.000đ.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 01/01/2021, tại cầu Phước L cũ thuộc Tổ 11, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Ngh và những người bạn cãi nhau gây ồn ào, lúc này anh L đi qua thấy vậy nên đã nhắc nhở bị cáo, sau đó hai bên xảy ra cãi nhau nên bị cáo Ngh đã quay lại Xà lan là nơi bị cáo ở lấy thanh kiếm đi đến chém vào người anh L nhiều nhát, gây thương tích 38%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Đ 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người được hiến pháp và pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự an toàn xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã sử dụng kiếm là vũ khí gây thương tích cho anh L với tỷ lệ 38%, thể hiện tính côn đồ. Đây là các tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường một phần cho bị hại.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản:

Tiền xe chở đi nhập viện và khi ra viện 500.000đ.

Tiền công không thu nhập của người chăm sóc 3.300.000đ.

Tiền công không thu nhập của người bị hại từ khi nằm viện đến khi tháo đinh ở tay 30.000.000đ.

Tiền bồi dưỡng trong quá trình Đ trị: 1.650.000đ.

Tiền thuốc 22.000.000đ.

Tiền tổn thất tinh thần, tiền bồi thường khắc phục hậu quả lâu dài do tay không hoạt động được 10.000.000đ.

Như vậy, tổng số tiền được anh L kê tính là 67.450.000đ. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, anh L chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 60.000.000đ. Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 10.000.000đ. Tại phiên tòa, anh L yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền còn lại là 50.000.000đ.

Bị cáo chấp nhận bồi thường 50.000.000đ theo yêu cầu của anh L. Vì vậy, chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận về phần bồi thường dân sự giữa bị cáo Ngh và anh L. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh L 50.000.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 cây kiếm bằng kim loại, dài 77cm, phần lưỡi được mài sắc dài khoảng 55cm, phần cán dài khoảng 22 cm, bản dày khoảng 2,5cm. Đây là vũ khí bị cáo sử dụng chém anh L, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với anh Nguyễn Văn Đ, biết Ngh sử dụng cây kiếm chém gây thương tích cho người khác, là người cất giữ cây kiếm cho bị cáo. Tuy nhiên, theo quy định của Pháp luật thì hành vi của Nguyễn Văn Đ không cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không khởi tố đối với Nguyễn Văn Đ là đúng pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngh 06 (sáu) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm bằng kim loại, dài khoảng 77cm, phần lưỡi được mài sắc dài khoảng 55cm, phần cán dài khoảng 22cm, bản dày 2,5cm.

*(Vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2021-NK24 ngày 12/5/2021)*

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 590 của Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Ngh phải bồi thường cho anh L số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu), đã bồi thường 10.000.000đ (mười triệu). Số tiền tiếp tục phải bồi thường 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Đ 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngh phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có Ngh vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 của Luật Thi hành án dân sự.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 11 giờ 05 phút ngày 09 tháng 11 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

*Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tao và bà Phạm Kim Tuyền*

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021 đối với:

Bị cáo: **Võ Trung Ngh**, sinh năm 1997, tại Long An;

*Căn cứ Đ 299 và Đ 236 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Bị cáo Ngh phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý. Tỷ lệ 100%

2. Về Đ luật áp dụng và mức hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Đ 134; điểm b, s khoản 1 Đ 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngh 06 (sáu) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý. Tỷ lệ 100%

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Đ 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Đ 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm bằng kim loại, dài khoảng 77cm, phần lưỡi được mài sắc dài khoảng 55cm, phần cán dài khoảng 22cm, bản dày 2,5cm.

*(Vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2021-NK24 ngày 12/5/2021)*

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Đ 584, 590 của Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Ngh phải bồi thường cho anh L số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu), đã bồi thường 10.000.000đ (mười triệu). Số tiền tiếp tục phải bồi thường 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Đ 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ Đ 135; khoản 2 Đ 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Đ 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngh phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý. Tỷ lệ 100%

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có Ngh vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý. Tỷ lệ 100%

7. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý. Tỷ lệ 100%

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thúy**















